

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà **Phạm Thị Ngọc Triều**.

+ Bà **Nguyễn Thị Minh Yến**.

– *Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Ni - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.*

– *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Phương – kiểm sát viên.*

Ngày 18 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 99/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

1/ Bị cáo:

- **Trần Thế N**; sinh ngày 15/5/1986, tại Tiền Giang.

- Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số 7/4, đường L, Phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Làm thuê.

- Trình độ học vấn: 12/12.

- Cha: Trần Thế N1, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Số 263/3B, ấp B, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Mẹ: Nguyễn Thị Bé H, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Số 7/4, đường L, Phường S-, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Anh, chị ruột có 04 người. Bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình.

- Vợ: Nguyễn Thị Yến L, sinh năm 1994 (Đã ly hôn).

- Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Tiền Giang (Đã ly hôn).

- Bị cáo có 01 người con, sinh năm 2012.

Nhân thân:

- Ngày 08/8/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm tuyên phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Bị cáo đã chấp hành xong bản án.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 23/5/2018 đến ngày 01/6/2018 bị áp dụng biện pháp tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ *Người làm chứng:*

2.1/ **Nguyễn Tuấn Đ**, sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2.2/ **Nguyễn Hoàng P**, sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: 16B đường T, phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2.3/ **Nguyễn Kim L**, sinh năm: 1999 (vắng mặt).

Địa chỉ: 160/3F đường L, phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Lúc 2 giờ 40 phút ngày 23/5/2018, Đội cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an thành phố M, tỉnh Tiền Giang phối hợp với Công an phường M, thành phố M kiểm tra hành chính phòng số 16, nhà nghỉ “Lan Ngọc 1” địa chỉ số 240A, đường Đ, khu phố N, phường M, thành phố M bắt quả tang Trần Thế N đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng vụ án gồm:

- 05 bìch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng để trong hộp nhựa màu đen, cho vào phong bì niêm phong lại, có chữ ký của Trần Thế N và dấu mộc đỏ của Công an Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Ký hiệu I.

- 01 bìch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng để trong hộp nhựa màu đen, cho vào phong bì niêm phong lại, có chữ ký của Nguyễn Tuấn Đ và dấu mộc đỏ của Công an Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Ký hiệu II.

- 01 hộp nhựa màu đen, 01 hộp quẹt gas màu trắng, 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu xanh bên trên có một ống thủy tinh và 01 ống hút màu đen - hồng.

Căn cứ bản kết luận giám định số 93/KLGD-PC54 ngày 24/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

- Gói 1: Mẫu tinh thể màu trắng trong 05 (năm) gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một bì thư được niêm phong (Ký hiệu I) có chữ ký ghi họ tên: Trần Thế Năng và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN PHƯỜNG M - CÔNG AN THÀNH PHỐ M - TỈNH TIỀN GIANG; gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5719 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 2: Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một bì thư được niêm phong (Ký hiệu II) có chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Tuấn Đạt và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN PHƯỜNG M - CÔNG AN THÀNH PHỐ M - TỈNH TIỀN GIANG; gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0896 gam, loại Methamphetamine.

Mẫu ma túy còn lại sau giám định và các vật chứng, tài sản có liên quan, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M chờ xử lý.

Bị cáo Trần Thế N khai: N là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/5/2018, Năng đi xe ôm từ Ngã ba Trung Lương đến Bến xe Tiền Giang mua của một nam thanh niên tên H (không rõ họ tên, địa chỉ) 05 bìch ma túy giá 900.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Sau đó, N đi taxi đến nhà nghỉ “Lan Ngọc 1” thuê phòng số 16. Tại đây, Năng để 05 bìch ma túy trên vào

hộp nhựa màu đen (loại hộp để mắt kính) và điện thoại cho Nguyễn Tuấn Đ, sinh năm 1994, ngụ Ấp M, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang đến cùng sử dụng ma túy. Khi đến, Đ đưa cho N 01 bịch ma túy để sử dụng chung, N lấy bịch ma túy bỏ vào hộp nhựa màu đen và để trên giường. Sau đó, Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1988, ngụ số 136B, đường T, Phường M, thành phố M và Nguyễn Kim L (bạn Phúc), sinh năm 1999, ngụ số 160/3F, đường Lý Thường Kiệt, Phường 6, thành phố M đến và cùng sử dụng ma túy mà N đã mua trước đó còn lại. Đến 02 giờ 40 phút ngày 23/5/2018, N bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật.

Nguyễn Tuấn Đ khai: Đ là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 22/5/2018, Đ mua 01 bịch ma túy của nam thanh niên tên V (không rõ họ tên, địa chỉ) ở tỉnh Bến Tre giá 200.000 đồng và sau đó đưa cho N để sử dụng chung.

- Đối với Nguyễn Tuấn Đ: Bịch ma túy mà Đ đưa cho N sau giám định chỉ có khối lượng 0,0896 gam, loại Methamphetamine, nên không đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự Đạt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ.

- Đối với Nguyễn Hoàng P và Nguyễn Kim L: P, L có hành vi sử dụng ma túy chung với Đ và N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với P và L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng pháp luật.

- Đối với người tên H bán ma túy cho N và người tên V bán ma túy cho Đ, do N và Đ không xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không triệu tập làm việc được, hiện đang tiếp tục điều tra làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Trong quá trình điều tra, bị can Trần Thế N thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp vật chứng thu giữ, kết quả giám định, lời khai người làm chứng, người liên quan và các chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án nên được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Trần Thế N bị bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 0,6615 gam ma túy, loại Methamphetamine nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số 101/QĐ-VKS ngày 22/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố Trần Thế N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 01 năm tù đến 05 năm tù.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho nhận định nội dung vụ án và đưa ra các căn cứ buộc tội và tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Thế N bằng tù từ 12-18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đối với Nguyễn Tuấn Đ: Bịch ma túy mà Đ đưa cho N sau giám định chỉ có khối lượng 0,0896 gam, loại Methamphetamine, nên không đủ cơ sở truy cứu

trách nhiệm hình sự đối với Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 bì thư được niêm phong có ký hiệu số 93/1 ngày 24/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký họ tên Nguyễn Thanh T (giám định viên) Nguyễn Thị Kiều L (trợ lý giám định) bên nhận Nguyễn Hoàng N

- 01 bì thư được niêm phong có ký hiệu số 93/2 ngày 24/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký họ tên Nguyễn Thanh T (giám định viên) Nguyễn Thị Kiều L (trợ lý giám định) bên nhận Nguyễn Hoàng N.

- 01 hộp nhựa màu đen, 01 hộp quẹt gas màu trắng, 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu xanh bên trên có một ống thủy tinh và 01 ống hút màu đen, hồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Thế N thừa nhận: N là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/5/2018, N đi xe ôm từ Ngã ba Trung Lương đến Bến xe Tiền Giang mua của một nam thanh niên tên H (không rõ họ tên, địa chỉ) 05 bịch ma túy giá 900.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Sau đó, N đi taxi đến nhà nghỉ “Lan Ngọc 1” thuê phòng số 16. Tại đây, N để 05 bịch ma túy trên vào hộp nhựa màu đen (loại hộp để mắt kính) và điện thoại cho Nguyễn Tuấn Đ đến cùng sử dụng ma túy. Khi đến, Đ đưa cho N 01 bịch ma túy để sử dụng chung, N lấy bịch ma túy bỏ vào hộp nhựa màu đen và để trên giường. Sau đó, Nguyễn Hoàng P và Nguyễn Kim L (bạn Phúc), đến và cùng sử dụng ma túy mà N đã mua trước đó còn lại. Đến 02 giờ 40 phút ngày 23/5/2018, N bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thế N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Căn cứ bản kết luận giám định số 93/KLGĐ-PC54 ngày 24/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

- Gói 1: Mẫu tinh thể màu trắng trong 05 (năm) gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một bì thư được niêm phong (Ký hiệu I) có chữ ký ghi họ tên: Trần Thế Năng và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN PHƯỜNG M - CÔNG AN THÀNH PHỐ M - TỈNH TIỀN GIANG; gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5719 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 2: Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một bì thư được niêm phong (Ký hiệu II) có chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Tuấn Đạt và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN PHƯỜNG M - CÔNG AN THÀNH PHỐ M - TỈNH TIỀN GIANG; gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0896 gam, loại Methamphetamine.

Tổng cộng là 0,6615 gam.

Mẫu ma túy còn lại sau giám định và các vật chứng, tài sản có liên quan, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho chờ xử lý.

[5] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Từ những chứng cứ trên đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Trần Thế Năng đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó cáo trạng số 101/CT-VKS-HS ngày 22/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M đã truy tố bị cáo Trần Thế N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có cơ sở đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[6] Đối với Nguyễn Tuấn Đ: Bịch ma túy mà Đ đưa cho N sau giám định chỉ có khối lượng 0,0896 gam, loại Methamphetamine, nên không đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[7] Đối với Nguyễn Hoàng P và Nguyễn Kim L: P, L có hành vi sử dụng ma túy chung với Đ và N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với P và L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng pháp luật.

[8] Đối với người tên H bán ma túy cho N và người tên V bán ma túy cho Đ, do N và Đ không xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không triệu tập làm việc được, hiện đang tiếp tục điều tra làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Về Điều luật áp dụng: Theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm; có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 0,5 gam nên Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[10] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo không có tiền án: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được rằng ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, bị cáo biết rõ những tác hại trực tiếp do ma túy gây ra đối với con người cũng như những tác hại gián tiếp cho xã hội nhưng bị cáo vẫn tàng

trữ ma túy để sử dụng cho bản thân và rủ rê khác cùng sử dụng, thể hiện việc xem thường pháp luật của bị cáo, cần xử lý nghiêm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét đến việc bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[11] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Căn cứ vào quyết định chuyển vật chứng số 58 /QĐ-VKS-TPMT -HS ngày 12/9/2018 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/9/2018).

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì thư được niêm phong có ký hiệu số 93/1 ngày 24/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký họ tên Nguyễn Thanh T (giám định viên) Nguyễn Thị Kiều L (trợ lý giám định) bên nhận Nguyễn Hoàng N.

- 01 bì thư được niêm phong có ký hiệu số 93/2 ngày 24/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký họ tên Nguyễn Thanh T (giám định viên) Nguyễn Thị Kiều L (trợ lý giám định) bên nhận Nguyễn Hoàng N.

- 01 hộp nhựa màu đen.

- 01 hộp quạt gas màu trắng.

- 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu xanh bên trên có một ống thủy tinh và 01 ống hút màu đen, hồng.

[12] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đưa các chứng cứ buộc tội, các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, xử lý vật chứng. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH khóa 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thế N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1/ Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử: Phạt bị cáo Trần Thế N 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 23/5/2018, tạm giam 01/6/2018.

3/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Căn cứ vào quyết định chuyển vật chứng số 58/QĐ-VKSTPMT-HS ngày 12/9/2018 và biên bản giao nhận vật chứng 17/9/2018).

+ Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 bì thư được niêm phong có ký hiệu số 93/1 ngày 24/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký họ tên Nguyễn Thanh T (giám định viên) Nguyễn Thị Kiều L (trợ lý giám định) bên nhận Nguyễn Hoàng N.

- 01 bì thư được niêm phong có ký hiệu số 93/2 ngày 24/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký họ tên Nguyễn Thanh T (giám định viên) Nguyễn Thị Kiều L (trợ lý giám định) bên nhận Nguyễn Hoàng N.

- 01 hộp nhựa màu đen.
- 01 hộp quẹt gas màu trắng,.
- 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu xanh bên trên có một ống thủy tinh và 01 ống hút màu đen, hồng.

4/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 về mức thu, nộp, giảm và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thế N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo Trần Thế N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đề yêu cầu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận;

- TAND Tỉnh TG;
- VKSND Tỉnh, thành phố M;
- Chi cục THA DS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu;

(Đã ký)

Võ Thị Ngọc Hoa